

BIÊN BẢN XÁC NHẬN

Cán bộ tham gia đề tài nghiên cứu khoa học sản xuất năm học 2024 - 2025
TẠI CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên hợp đồng	Số HĐ	Ngày ký HĐ	Tổng giá trị HĐ	Tổng số tiền chuyển về	Chủ nhiệm đề tài	Thành viên tham gia
1	Lập hồ sơ xin cấp giấy phép thăm dò, giấy phép khai thác nước dưới đất phục vụ dự án “Đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa phương bắc tạo phường Tân Hà, Thành phố tuyên quang, tỉnh tuyên quang, công suất 570M3/ngày”	3001/2024/HĐ/A S-CODECO (HĐKT 09-2024 CODECO)	30/01/2024	150.000.000	150.000.000	Phạm Hoàng Anh	Phạm Khánh Huy
2	Lập đề án đóng cửa mỏ cát biển Thụy Trường 3, xã Thụy Trường, Huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0905/2024/HĐKT (HĐKT 37-2024 CODECO)	9/5/2024	490.622.000	490.622.000	Trần thành lê	Phạm Khánh Huy
3	Xây dựng hệ thống khai thác nước dưới đất phục vụ cấp nước cho nhà máy sản xuất giấy bao bì carton cao cấp của công ty MINHAN tại KCN Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên	01/2025/MH- CODECO (HĐKT 05-2025 CODECO)	7/02/2025	1.429.791.809	1.429.791.809	Vũ Đức Dương	Phạm Khánh Huy Nguyễn Thị Thanh Thảo



XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY

KÊ TOÁN TRƯỞNG
Nguyễn Thị Lan



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Mã số thuế: 0101074336

Địa chỉ: Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu - Phường Bách Khoa - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: 02437550428

Email: codeco.mdc@gmail.com

Số tài khoản: 111000037499

NH TMCP Công Thương Việt Nam - CN Nam Thăng Long

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày 27 tháng 08 năm 2024

Mã của cơ quan thuế: 0095F4EF8C291A4F98ABFBB552DE2F2E5D

Ký hiệu: 1C24TMD

Số: 84

Họ và tên người mua hàng:

Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SAO ĐỎ

Địa chỉ: Số 768B Ngô Gia Tự, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Số tài khoản: Tại:

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

Mã số thuế: 0200657272

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Giá trị quyết toán lập đề án đóng cửa mỏ cát biển Thụy Trường 03, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo hợp đồng kinh tế số 0905/2024/HĐKT, ký ngày 09/05/2024.				454.279.630
Cộng tiền hàng hoá, dịch vụ:					454.279.630
Thuế suất GTGT: 8%			Tiền thuế GTGT:		36.342.370
Tổng tiền thanh toán:					490.622.000

Số tiền bằng chữ: Bốn trăm chín mươi triệu sáu trăm hai mươi hai nghìn đồng

Người mua hàng

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Người bán hàng

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Signature Valid

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN
KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG
MỎ - ĐỊA CHẤT

Ngày ký: 27/08/2024 16:44:43

Tra cứu hóa đơn tại website: <https://tracuuhoadon.minvoice.vn/> Mã tra cứu: 3B128291EC7872FB

(Khởi tạo từ Phần mềm M-INVOICxoa số dư dky 2020E - Công ty TNHH Hóa đơn điện tử M-invoice - MST: 0106026495- SĐT : 0901 80 16 18)

37/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 09.05/2024/HĐKT

**V/v Lập đề án đóng cửa mỏ cát biển Thụy Trường 03, xã Thụy Trường,
huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình**

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành về Hợp đồng kinh tế;

- Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 17/11/2010 có hiệu lực từ ngày 01/7/2011;

- Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản;

- Giấy phép khai thác khoáng sản số 25/GP-UBND ngày 11/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình cấp cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Sao Đỏ (trước đây là Công ty Cổ phần Xây lắp Sao Việt) được phép khai thác mỏ cát biển Thụy Trường 03; Quyết định số 3272/QĐ-UBND ngày 12/12/2028 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; Quyết định số 3085/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản;

- Căn cứ vào nhu cầu và năng lực của hai bên.

Hôm nay, ngày 9 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Công ty Cổ phần Xây dựng Sao Đỏ. Chúng tôi gồm có:

I. CHỦ ĐẦU TƯ (BÊN A): CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SAO ĐỎ.

Đại diện bởi : Ông **Phạm Anh Tuấn** Chức vụ: **Giám đốc**
Địa chỉ : Số 768B Ngô Gia Tự, phường Thành Tô, quận Hải An,
Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
Điện thoại : 0313. 814301
Tài khoản : 110619248668
Mở tại : Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN.Ngô Quyền
Mã số thuế : 0200657272

**II. ĐƠN VỊ TƯ VẤN (BÊN B): CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG
NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT**

Đại diện bởi : Ông **Trần Đình Kiên** Chức vụ: **Giám đốc**
Địa chỉ : Số 36 ngõ 30 phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, Quận
Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

Điện thoại : 024.37550428
Tài khoản số : 111 0000 37499
Mở tại : Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Chi nhánh Nam
Thăng Long, Hà Nội
Mã số thuế : 0101074336

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng lập đề án đóng cửa mỏ cát biển Thụy Trường 03, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, với những điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung công việc và sản phẩm của hợp đồng

1.1. Bên A đồng ý giao, bên B đồng ý nhận thực hiện công việc đóng cửa mỏ cát biển Thụy Trường 03, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo đúng các quy định hiện hành.

1.2. Sản phẩm của hợp đồng là bộ tài liệu kết quả lập đề án đóng cửa mỏ cát biển Thụy Trường 03, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình được cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt. Bộ tài liệu được in thành 05 bộ và 01 đĩa CD.

Điều 2: Chất lượng và các yêu cầu về kỹ thuật

Bên B chịu trách nhiệm thu thập dữ liệu cơ sở, lập và bảo vệ đề án trước Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ khoáng sản về mặt nội dung và kỹ thuật chuyên môn theo đúng quy phạm, quy chuẩn hiện hành.

Bên B thực hiện tuân thủ theo đúng quy trình, quy phạm hiện hành, đảm bảo tính chính xác của công tác lập đề án đóng cửa mỏ cát biển Thụy Trường 03, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và bảo vệ đề án trước Hội đồng cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đề án. Mọi công việc thực hiện đúng quy phạm về công tác lập đề án theo Quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3: Thời gian và tiến độ thực hiện

3.1. Thời gian hoàn thành là 3 (ba) tháng (thời gian thực hiện không bao gồm các ngày nghỉ lễ, tết, không kể thời gian, kiểm tra, trình nộp, xem xét thẩm định, phê duyệt, gián đoạn do yếu tố khách quan và các thời gian do các trường hợp bất khả kháng khác...).

3.2. Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ ngày hợp đồng có hiệu lực và bên B nhận được tiền tạm ứng đợt 1 của bên A.

3.3. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, do các yếu tố bất khả kháng làm chậm tiến độ theo quy định tại Điều 7 của hợp đồng này thì hai bên thống nhất bằng một phụ lục xác định thời gian chờ đợi khắc phục và tiến độ sẽ được cộng thêm thời gian chờ đợi đó.

Điều 4: Điều kiện nghiệm thu và bàn giao sản phẩm

4.1. Điều kiện nghiệm thu

- Tuân theo các quy định về quản lý chất lượng và quy trình, quy phạm hiện hành của nhà nước do Cục Khoáng sản Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành.

- Hai bên thực hiện nghiệm thu từng công việc hoàn thành và nghiệm thu toàn bộ công việc lập đề án theo nội dung của Hợp đồng này.

4.2. Điều kiện bàn giao đề án đưa vào sử dụng

- Bảo đảm đủ các yêu cầu về khối lượng, chất lượng (bao gồm cả phần phát sinh nếu có) theo lập đề án của hợp đồng này.

- Bảo đảm tính chính xác kết quả lập đề án trong nội dung đề án được cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đủ điều kiện cho phép thực hiện công việc đóng cửa mỏ cát Biển Thụy Trường 03, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Điều 5: Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán

5.1. Giá trị hợp đồng (đã bao gồm thuế GTGT theo quy định) là **490.622.000 đồng**

Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi triệu sáu trăm hai mươi hai nghìn đồng.

5.2. Phương thức thanh toán

- Đợt 1: Sau khi hợp đồng được ký kết, bên A tạm ứng cho bên B 50% giá trị của hợp đồng. (Số tiền: 245.311.000 đồng)

- Đợt 2: Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản. Bên A thanh toán cho bên B 30% giá trị của hợp đồng. (Số tiền: 147.187.000 đồng)

- Đợt 3: Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản. Bên A thanh toán cho bên B 20% giá trị còn lại của hợp đồng. (Số tiền: 98.124.000 đồng)

5.3. Phương thức thanh toán

- Sau khi cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản hai bên tiến hành nghiệm thu quyết toán và thanh lý toàn bộ Hợp đồng.

Bên A thanh quyết toán cho bên B chậm nhất sau 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hóa đơn tài chính (hóa đơn GTGT) và hồ sơ thanh toán.

Đồng tiền thanh toán: Mọi khoản tiền theo Hợp đồng này được thanh toán bằng đồng tiền Việt Nam.

5.4. Hình thức thanh toán: Tiền mặt hoặc tiền chuyển khoản.

5.5. Khi bên B thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo điều khoản ghi trong Hợp đồng mà bên A chậm chuyển tiền tạm ứng hoặc chậm thanh toán cho bên B, sau 15 (mười lăm) ngày thì bên A phải trả thêm cho bên B khoản lãi suất tiền vay trên số tiền chậm tạm ứng hoặc chậm thanh toán nêu trên theo quy định của Ngân hàng nhà nước tại thời điểm hiện hành trong thời gian chậm tạm ứng hoặc chậm thanh toán.

Điều 6: Tranh chấp và nguyên tắc giải quyết tranh chấp

6.1. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào giữa Bên A và Bên B liên quan đến hợp đồng thì vấn đề tranh chấp phải làm thành văn bản và thông báo cho nhau để cùng xem xét, thương thảo bàn bạc để tháo gỡ và thương lượng giải quyết trên tinh thần hợp tác và đảm bảo chất lượng công trình.

6.2. Tranh chấp xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu không tự hoà giải được thì việc giải quyết tranh chấp hai bên thống nhất đưa ra Toà án kinh tế để giải quyết theo pháp luật. Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng bên nào có lỗi thì bên đó phải chịu.

Điều 7: Bất khả kháng

7.1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như: động đất, lở đất, hoả hoạn ... và các thảm hoạ khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của nhà nước. Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng. Tuy nhiên bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

- Thông báo ngay bằng văn bản cho bên kia về sự kiện bất khả kháng trong vòng 7 ngày sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

7.2. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng của mình.

Điều 8: Tạm dừng thực hiện Hợp đồng

Tạm dừng thực hiện Hợp đồng khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

8.1. Do lỗi của Bên A hoặc Bên B gây ra.

8.2. Các trường hợp bất khả kháng theo qui định tại Điều 5 Hợp đồng này.

8.3. Các trường hợp khác do hai bên thoả thuận.

8.4. Một bên có quyền quyết định tạm dừng thực hiện Hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra, nhưng phải thông báo cho bên kia bằng văn bản trong vòng 15 ngày và cùng bàn bạc cách giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng Hợp đồng đã ký kết. Trường hợp bên Hợp đồng gây thiệt hại thì phải bồi thường cho bên thiệt hại theo quy định của Pháp luật.

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của hai bên

9.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

9.1.1. Cử cán bộ chuyên môn giám sát thực hiện các hạng mục công việc theo đúng các yêu cầu kỹ thuật và nội dung công việc lập đề án đóng cửa mỏ cát biển Thụy Trường 03, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

9.1.2. Kịp thời thống nhất với Bên B giải quyết khối lượng các công việc phát sinh ngoài Hợp đồng cho phù hợp vùng mỏ. Cung cấp tài liệu, hồ sơ liên quan của mỏ cát cho bên B để lập đề án đóng cửa mỏ.

9.1.3. Giải quyết các thủ tục pháp lý với chính quyền địa phương liên quan đến việc lập đề án. Trả lời những ý kiến Bên B về những vấn đề chưa rõ hoặc chưa thể hiện trong nội dung Hợp đồng.

9.1.4. Thực hiện các công việc theo nội dung của Hợp đồng. Kịp thời trao đổi thống nhất với Bên B để điều chỉnh tăng, giảm khối lượng công việc trong quá trình lập đề án cho phù hợp với tình hình thực tế tại vùng mỏ.

9.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

9.2.1. Bên B chịu trách nhiệm về tài liệu địa chất để phục vụ cho công tác lập đề án đóng cửa mỏ cát biển Thụy Trường 03, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

9.2.2. Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng của sản phẩm trước cấp có thẩm quyền kiểm tra, xét duyệt.

9.2.3. Bên B có quyền yêu cầu Bên A cung cấp các văn bản pháp lý cần thiết liên quan đến việc lập đề án đóng cửa mỏ cát Biển Thụy Trường 03, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

9.2.4. Bảo đảm giữ bí mật thông tin, bí mật các tài liệu, số liệu và các hồ sơ khác có liên quan đến Đề án.

9.2.5. Thực hiện các công việc theo nội dung của Hợp đồng. Kịp thời trao đổi thống nhất với Bên A để điều chỉnh tăng, giảm khối lượng công việc trong quá trình lập đề án cho phù hợp với tình hình thực tế tại vùng mỏ.

Điều 10: Điều khoản chung

10.1. Hợp đồng này cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến Hợp đồng sẽ được các bên quản lý theo quy định hiện hành của nhà nước về công tác bảo mật.

10.2. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận trong Hợp đồng này.

10.3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hai bên cùng nhau bàn bạc và thống nhất giải quyết.

10.4. Hợp đồng hết hiệu lực khi hai bên thanh lý hợp đồng theo luật định.

10.5. Hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG SAO ĐỎ



GIÁM ĐỐC
Phạm Anh Tuấn

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG
NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT



GIÁM ĐỐC
PGS.TS. Trần Đình Kiên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU VÀ BÀN GIAO SẢN PHẨM
Công việc: Lập đề án đóng cửa mỏ cát biển Thụy Trường 03, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Căn cứ Hợp đồng kinh tế số 0905/2024/HĐKT ký ngày 09/5/2024;

Hôm nay, ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Sao Đỏ, chúng tôi gồm:

Bên A: Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Sao Đỏ

Đại diện bởi : Ông **Phạm Anh Tuấn** Chức vụ: **Giám đốc**
Địa chỉ : Số 768B Ngô Gia Tự, phường Thành Tô, quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
Điện thoại : 0313. 814301
Mã số thuế : 0200657272

Bên B: Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và xây dựng mỏ - địa chất

Đại diện bởi : Ông **Trần Đình Kiên** Chức vụ: **Giám đốc**
Địa chỉ : Số 36 ngõ 30 phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
Điện thoại : 024.37550428
Mã số thuế : 0101074336

Hai bên đã tiến hành nghiệm thu và bàn giao sản phẩm như sau:

1- Nội dung nghiệm thu:

* **Nội dung, khối lượng, chất lượng công việc:** Bên B đã hoàn thành việc lập đề án đóng cửa mỏ cát biển Thụy Trường 03, xã Thụy Trường được UBND tỉnh Thái Bình phê duyệt tại Quyết định số 1350/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 về việc đóng cửa mỏ khoáng sản cát biển Thụy Trường 03, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

* **Về thời gian thực hiện:** Đảm bảo đúng tiến độ quy định của hợp đồng.

2- Sản phẩm bàn giao:

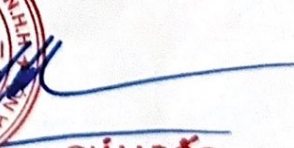
Bên B đã bàn giao cho Bên A gồm 04 bộ hồ sơ gốc gồm: Thuyết minh đề án đóng cửa mỏ khoáng sản và các bản đồ kèm theo.

Biên bản là cơ sở để hai bên thanh lý hợp đồng.

Biên bản được lập thành 02 bản như nhau. Đại diện các bên cùng ký tên.


ĐẠI DIỆN BÊN A

GIÁM ĐỐC
Phạm Anh Tuấn


ĐẠI DIỆN BÊN B

GIÁM ĐỐC
PGS.TS. Trần Đình Kiên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

**Công việc: Lập đề án đóng cửa mỏ cát biển Thụy Trường 03,
xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình**

Căn cứ Hợp đồng kinh tế số 0905/2024/HĐKT ký ngày 09/5/2024;

Căn cứ Quyết định số 1350/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 của UBND tỉnh về việc đóng cửa mỏ khoáng sản cát biển Thụy Trường 03, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

Hôm nay, ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Sao Đỏ, chúng tôi gồm:

Bên A: Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Sao Đỏ

Đại diện bởi : Ông **Phạm Anh Tuấn** Chức vụ: **Giám đốc**
Địa chỉ : Số 768B Ngô Gia Tự, phường Thành Tô, quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
Điện thoại : 0313. 814301
Tài khoản : 110619248668
Mở tại : Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN.Ngô Quyền
Mã số thuế : 0200657272

Bên B: Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và xây dựng mỏ - địa chất

Đại diện bởi : Ông **Trần Đình Kiên** Chức vụ: **Giám đốc**
Địa chỉ : Số 36 ngõ 30 phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
Điện thoại : 024.37550428
Tài khoản số : 111 0000 37499
Mở tại : Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Chi nhánh Nam Thăng Long, Hà Nội
Mã số thuế : 0101074336

Hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng với những nội dung sau:

ĐIỀU 1: Công việc thực hiện.

- Bên B đã hoàn thành nội dung và khối lượng công việc của Hợp đồng kinh tế số 0905/2024/HĐKT ký ngày 09/5/2024 giữa Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Sao Đỏ và Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và xây dựng mỏ - địa chất.



- Sản phẩm của hợp đồng là Quyết định đóng cửa mỏ số 1350/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Tiến độ thực hiện: Đảm bảo đúng tiến độ của hợp đồng.

ĐIỀU 2: Giá trị quyết toán.

- Tổng giá trị Hợp đồng: **490.622.000 đồng** (Bốn trăm chín mươi triệu sáu trăm hai mươi hai nghìn đồng)

Trong đó số tiền còn lại phải thanh toán đợt 2 và đợt 3 là: **245.311.000 đồng** (Hai trăm bốn mươi lăm triệu ba trăm mười một nghìn đồng)

ĐIỀU 3: Hiệu lực của thanh lý hợp đồng.

Biên bản thanh lý hợp đồng có hiệu lực kể từ khi bên B nhận được đầy đủ kinh phí quyết toán hợp đồng.

Biên bản thanh lý hợp đồng được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN B

GIÁM ĐỐC
PGS.TS. Trần Đình Kiên

ĐẠI DIỆN BÊN A

GIÁM ĐỐC
Phạm Anh Tuấn

